| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 08/2019/QĐST-HC | *Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 20/02/2019 và ngày 14/5/2019, ông Lê Thành S đã khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Hủy Quyết định số 69/QĐ-UB ngày 20 tháng 11 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) về việc thu hồi quyết định giải quyết tranh chấp số 94/QĐ-UB ngày 01/3/2000 của Ủy ban nhân dân thị xã C, tỉnh Đồng Tháp;

- Hủy Thông báo về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại số 128/TB-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp;

- Hủy Công văn số 64/UBND-TCD ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc trả lời khiếu nại của ông Lê Thành S, ngụ xã H, thành phố C;

- Giữ nguyên Quyết định số 94/QĐ-UB ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thị xã C về việc giải quyết tranh chấp đất giữa ông Lê Thành S, thường trú tại ấp H, xã H – thị xã C với Ủy ban nhân dân Phường A – thị xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, ông Lê Thành S xin rút lại yêu cầu giữ nguyên Quyết định số 94/QĐ-UB ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thị xã C.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính:

“2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc”

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, ông Lê Thành S đã khai: Ông nhận Quyết định số 69/QĐ-UB ngày 20 tháng 11 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thị xã C vào đầu năm 2002 và ông có khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Ngày 28/10/2002, Ủy ban nhân dân Tỉnh có buổi tiếp công dân và có Trích biên bản về việc Chủ tịch UBND Tỉnh tiếp công dân số 173/BB-VP-TD ngày 28 tháng 10 năm 2002. Ông tiếp tục khiếu nại nhưng Ủy ban nhân dân không giải quyết. Cho đến năm 2017, ông đi khiếu nại lại và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Thông báo số 128/TB-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại và ông nhận Thông báo này vào khoảng đầu tháng 7/2017.

Như vậy: Ông S đã nhận Quyết định số 69/QĐ-UB từ năm 2002 nhưng đến ngày 20/02/2019 và ngày 14/5/2019, ông Lê Thành S mới nộp đơn khởi kiện đến Tòa án là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính.

Đối với Thông báo số 128/TB-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C và Văn bản số 64/UBND-TCD ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, đây không phải là quyết định hành chính được quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật tố tụng hành chính nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 17/2019/TLST-HC ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

**Người khởi kiện:** Ông Lê Thành S, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Tổ 2, ấp H, xã H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Đường P, khóm M, Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Thành S: Luật sư Nguyễn Hoàng G là Luật sư của Văn phòng Luật sư H.

Địa chỉ: Đường N, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

**Người bị kiện:**

- Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn T – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Cùng địa chỉ: Đường 30/4, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn D – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Đường 30/4, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

Về án phí: Ông Lê Thành S được miễn toàn bộ án phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát Tỉnh có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

***Nơi nhận:***
- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, VP, HSVA, THC.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**Lê Thị Trúc Phương**